|  |  |
| --- | --- |
| TỈNH ỦY QUẢNG BÌNH **BCS ĐẢNG UBND TỈNH** | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM** |
| \*  Số: 95 -BC/BCSĐ | *Quảng Bình , ngày 28 tháng 5 năm 2019* |

**BÁO CÁO**

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 7/9/2009 của Ban Bí thư (khóa X) về “Đẩy mạnh công tác Bảo hiểm y tế trong tình hình mới”**

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Sau gần 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Ban Bí thư (Khóa X) về đẩy mạnh việc thực hiện công tác bảo hiểm y tế trong tình hình mới, chế độ bảo hiểm y tế trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã có nhiều chuyển biến tích cực. Hệ thống tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế trên địa bàn đã được hoàn thiện và ngày càng chuyên nghiệp; công tác tuyên truyền về BHYT được đẩy mạnh, đối tượng tham gia BHYT ngày càng được mở rộng và tăng dần số lượng; quyền lợi của người tham gia BHYT ngày càng đầy đủ hơn; tổ chức khám bệnh chữa bệnh và thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT ngày càng phù hợp hơn; việc thu, chi quỹ BHYT tăng dần hàng năm và ngày càng được quản lý, kiểm soát chặt chẽ,… Nhìn chung, không chỉ các cơ quan quản lý nhà nước về BHYT, các cơ sở khám chữa bệnh BHYT mà cả hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở đã tích cực phát huy vai trò, trách nhiệm của mình trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ liên quan đến việc đẩy mạnh công tác BHYT.

**1. Thuận lợi**

Đảng, Nhà nước xác định bảo hiểm y tế là chính sách lớn, một trong những trụ cột chính trong hệ thống an sinh xã hội của đất nước. Chế độ, chính sách bảo hiểm y tế ngày càng hoàn thiện, được thể chế hoá bằng Luật Bảo hiểm y tế; việc ban hành các văn bản hướng dẫn thi hành cơ bản đầy đủ, kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn đã tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chính sách BHYT và Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 7/9/2009 của Ban Bí thư (khóa X) trên địa bàn tỉnh.

Các sở, ban, ngành đồng thuận, tích cực phối hợp để triển khai thực hiện các nhiệm vụ mà Chỉ thị số 38-CT/TW đã đề ra.

**2. Khó khăn**

Trong những năm qua qua, tỉnh Quảng Bình chịu sự ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ, sự cố môi trường biển, đã tác động không nhỏ đến tình hình phát triển kinh tế xã hội, nên việc triển khai thực hiện các chính sách bảo hiểm y tế gặp rất nhiều khó khăn.

Cùng với việc ngành y tế, hệ thống y tế, mô hình tổ chức có nhiều thay đổi, có phần ảnh hưởng tâm lý, việc làm của cán bộ y tế. Tại các tuyến, tuy đã đủ bác sỹ nhưng vẫn đang thiếu đội ngũ thầy thuốc có trình độ chuyên môn cao, thiếu các chuyên khoa mũi nhọn. Nguồn lực đầu tư cho y tế còn rất hạn hẹp, hệ thống bệnh viện chuyên khoa chưa được đầu tư phát triển. Cơ sở vật chất của các cơ sở y tế còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng đủ nhu cầu khám, chữa bệnh của nhân dân. Việc nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tại các trạm y tế còn gặp khó khăn.

Cơ quan Bảo hiểm xã hội có khối lượng công việc càng tăng, trong khi biên chế hằng năm giảm dần, đặc biệt trong giai đoạn 2012-2018, ngoài nhiệm vụ thường xuyên, phải thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm mới của ngành BHXH, như lập danh sách hộ gia đình tham gia BHYT, triển khai thực hiện giao dịch điện tử, tiếp nhận và trả hồ sơ qua dịch vụ bưu chính, rà soát và đồng bộ mã số BHXH đã tạo áp lực công việc lớn cho mỗi cán bộ, công chức, viên chức, lao động của BHXH tỉnh.

Những bất cập, khó khăn trên đã ảnh hưởng trực tiếp đến việc thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW của Bộ Chính trị, nhất là thực hiện công tác phát triển đối tượng tham gia BHYT và khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 38-CT/TW CỦA BAN BÍ THƯ (KHÓA X)**

**1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện**

Để triển khai kịp thời Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 7/9/2009 của Ban Bí thư (khóa X) đến với cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân trên địa bàn tỉnh, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai Chỉ thị số 38-CT/TW đến các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh. Các sở, cơ quan, ban ngành cũng đã tổ chức quán triệt Chỉ thị số 38-CT/TW và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đến toàn thể đội ngũ cán bộ viên chức, lao động của đơn vị. Tại các địa phương trong tỉnh, huyện ủy, thành ủy, thị ủy tổ chức hội nghị học tập, quán triệt Chỉ thị số 38-CT/TW đến đội ngũ cán bộ lãnh đạo, chủ chốt.

Đồng thời, chỉ đạo các Đảng bộ, Chi bộ trực thuộc tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 38-CT/TW đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, quần chúng trên địa bàn. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với BHXH tỉnh, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy phối hợp với BHXH cấp huyện tổ chức Hội nghị báo cáo viên để tuyên truyền phổ biến, quán triệt các nội dung của Chỉ thị số 38-CT/TW. Nhìn chung, công tác phổ biến, quán triệt Chỉ thị số 38-CT/TW được triển khai kịp thời, nghiêm túc, đạt hiệu quả cao; các nội dung của Chỉ thị được trình bày đầy đủ, cụ thể gắn với thực tiễn tại địa phương. Qua đó, đã làm cho cán bộ, đảng viên, nhân dân trên địa bàn tỉnh hiểu rõ các quan điểm, nhiệm vụ mà Chỉ thị đề ra, nhất là ý thức được trách nhiệm của mình trong việc thực hiện triển khai Chỉ thị.

**2. Kết quả đạt được**

***2.1 Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong việc nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa của bảo hiểm y tế***

Các cấp uỷ đảng, chính quyền đã tăng cường tuyên truyền, quán triệt sâu sắc quan điểm, nhiệm vụ và giải pháp trong việc nâng cao nhận thức về vị trí vai trò, ý nghĩa của bảo hiểm y tế. Việc nhận thức đầy đủ, sâu sắc của đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt là tiền đề quan trọng để các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội thấy rõ vai trò, trách nhiệm đối với việc tổ chức thực hiện tốt chỉ thị. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chỉ thị đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên và nhân dân thông qua đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên; các cơ quan báo chí của địa phương, ngành và đoàn thể chính trị - xã hội góp phần nâng cao ý thức trách nhiệm, tinh thần tự giác của cán bộ, đảng viên và nhân dân, hiểu được vị trí và ý nghĩa của BHYT trong an sinh xã hội.

Các cấp uỷ đảng, chính quyền đã ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo cụ thể về BHYT, tạo hành lang pháp lý cho việc tổ chức thực hiện. Từ đó, tiếp tục chỉ đạo chính quyền các cấp, các ban, ngành, đoàn thể cụ thể hoá quan điểm chỉ thị, xây dựng kế hoạch, chương trình hành động cụ thể, xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, thể hiện đầy đủ các nhiệm vụ và giải pháp.

Đã tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo việc nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về BHYT. Đặc biệt là trong việc xác định rõ những đối tượng cụ thể tham gia BHYT để có những cách tiếp cận, kế hoạch, mục tiêu và có phương pháp, giải pháp phù hợp thực hiện có hiệu quả trong việc tuyên truyền, giáo dục, vận động nhân dân tham gia BHYT. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về BHYT để kịp thời phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm.

***2.2. Việc xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm y tế***

Căn cứ vào tình hình thực tiễn UBND tỉnh, BHXH tỉnh, Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố đã ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW. Bên cạnh đó, trong quá trình triển khai thực hiện Chỉ thị, Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh đã lãnh đạo UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản chỉ đạo; Các sở, ban, ngành đã phối hợp ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW trên địa bàn tỉnh. Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW trên địa bàn tỉnh kịp thời, thống nhất, đồng bộ, có tính khả thi cao phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW.

Đồng thời, chỉ đạo Sở Y tế cùng BHXH tỉnh phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành liên quan triển khai có hiệu quả chính sách BHYT và Chỉ thị số 38-CT/TW; đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền về chính sách BHYT; thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc thực hiện, và hằng năm, tổ chức tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm tìm ra những giải pháp để thực hiện tốt chính sách BHYT và Chỉ thị số 38-CT/TW trên địa bàn tỉnh.

***2.3. Công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền về bảo hiểm y tế***

Trong những năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Y tế cùng BHXH tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội, cơ sở khám chữa bệnh tổ chức công tác thông tin, truyền thông và tuyên truyền về Chỉ thị số 38-CT/TW và chính sách BHYT bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú, nội dung ngày càng được đổi mới, có chiều sâu, ngắn gọn, dễ hiểu phù hợp với từng nhóm đối tượng khác nhau về nghề nghiệp, trình độ, thu nhập, địa bàn.

Trong đó, về hình thức tuyên truyền, đã áp dụng một cách phổ biến, linh hoạt các hoạt động, như: Tổ chức các Hội nghị phổ biến, đối thoại, tư vấn chính sách về BHYT cho các đối tượng là người lao động, người sử dụng lao động, cán bộ phụ trách công tác BHYT; tập huấn cho các đối tượng (hội viên phụ nữ, đoàn viên công đoàn, cán bộ hội nông dân cơ sở, đại lý thu BHYT tại các huyện, thị xã, thành phố…) về những điểm mới của chính sách BHYT về kiến thức, phương pháp, kỹ năng truyền thông. Tổ chức tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, treo băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích, phát hành các ấn phẩm tờ rơi, tờ gấp; lồng ghép qua các trò chơi, show truyền hình thực tế, đưa tin bài trên các báo; tuyên truyền về hiệu quả khám chữa bệnh BHYT thông qua các hoạt động thường xuyên như phát cháo từ thiện, trao tặng quần áo cũ tại bệnh viện… từ năm 2015, BHXH tỉnh phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, UBND cấp xã tổ chức hơn 180 Hội nghị tuyên truyền và đối thoại trực tiếp với người lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; và với người dân, người lao động tự do về chính sách BHYT, 100% các xã phường, thị trấn, trên địa bàn tỉnh đều được tổ chức tuyên tuyền và đối thoại trực tiếp. Tổ chức các hội thi về chính sách BHYT và được ghi hình, biên tập, phát sóng trên Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Bình.

Nhìn chung, công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về BHYT đã được cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp cùng các cơ quan, ban, ngành liên quan chú trọng đẩy mạnh. Việc triển khai công tác tuyên truyền được thực hiện với tất cả các nhóm đối tượng, từ cán bộ, công chức, viên chức, người sử dụng lao động, người lao động, học sinh, sinh viên và đông đảo nhân dân với nhiều hình thức phong phú, đa dạng;

Nhờ làm tốt công tác tuyên truyền chính sách BHYT và Chỉ thị số 38-CT/TW đã làm chuyển biến nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lao động và đông đảo nhân dân về vai trò, vị trí, ý nghĩa của việc tham gia BHYT đối với phát triển kinh tế - xã hội và ổn định chính trị - xã hội; qua đó, góp phần nâng cao niềm tin, thu hút được các tầng lớp nhân dân, người lao động tự nguyện, tự giác tham gia BHYT, góp phần đưa tỷ lệ người dân tham gia BHYT ngày một cao.

***2.4. Công tác quản lý và sử dụng quỹ bảo hiểm y tế***

*a) Công tác quản lý thu*

Trong 10 năm qua, công tác quản lý thu BHYT trên địa bàn tỉnh luôn được chú trọng thực hiện và đã đạt được những kết quả quan trọng, số đối tượng tham gia, số thu năm sau luôn cao hơn năm trước và hằng năm đều hoàn thành vượt mức kế hoạch được giao. Tính đến ngày 31/12/2018:

- Tham gia BHYT: 834.172 người, tăng 310.873 người, tương ứng tăng 59,4% so với năm 2009; đạt tỷ lệ bao phủ dân số là 94,01%, tăng 32,09% so với năm 2009.

- Tốc độ tăng trưởng số thu bình quân hằng năm trong giai đoạn 2009-2018 là 21,52%; năm 2018 thu được 739.527 triệu đồng, tăng 611.514 triệu đồng, tương ứng tăng 4,78 lần so với năm 2009.

*b) Công tác quản lý chi*

Quỹ BHYT được quản lý, sử dụng có hiệu quả, đảm bảo tốt quyền lợi cho người thụ hưởng theo quy định. Năm 2018, có 959.757 người khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, tăng 289.089 người, tương ứng tăng 43,1% so với năm 2009; cùng với số lượt khám chữa bệnh bảo hiểm y tế tăng, số chi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cũng tăng qua từng năm, nếu năm 2009 số chi khám chữa bệnh bảo hiểm y tế là 141.839 triệu đồng thì đến năm 2019 là 877.323 triệu đồng, tăng 735.484 triệu đồng, tương ứng tăng 5,18 lần so với năm 2009.

Việc hạch toán, kế toán, báo cáo tài chính thu, chi quỹ BHYT được thực hiện chặt chẽ, chính xác, kịp thời theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BTC ngày 30/3/2006 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành chế độ kế toán hành chính sự nghiệp và Thông tư số 178/2012/TT-BTC ngày 23/10/2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn kế toán áp dụng cho BHXH Việt Nam.

***2.5. Công tác khám chữa bệnh bảo hiểm y tế***

Hằng năm, BCS Đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh chỉ đạo Sở Y tế phối hợp với BHXH tỉnh ban hành văn bản liên ngành hướng dẫn đăng ký nơi khám chữa bệnh ban đầu, và thực hiện quy hoạch nơi khám chữa bệnh ban đầu tại các cơ sở khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn đảm bảo thuận lợi cho người bệnh, giảm tải và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho các cơ sở khám chữa bệnh tuyến trên. BHXH tỉnh ký hợp đồng khám chữa bệnh BHYT kịp thời với các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh, đảm bảo tính liên tục trong công tác khám chữa bệnh cho người bệnh BHYT, từ năm 2015 có 100% trạm y tế xã thực hiện khám chữa bệnh BHYT.

BHXH tỉnh cũng đã cử cán bộ thường trực tại các cơ sở khám chữa bệnh BHYT để thực hiện giám định chi phí khám chữa bệnh và hướng dẫn, giải quyết kịp thời các chế độ BHYT. Đặc biệt, để thực hiện tốt hơn việc minh bạch, công khai và nâng cao hoạt động quản lý, ngăn chặn việc lạm dụng quỹ BHYT và phục vụ đối tượng thụ hưởng ngày càng tốt hơn, BHXH tỉnh phối hợp với Sở Y tế, các cơ sở khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn triển khai ứng dụng Hệ thống thông tin giám định BHYT đã góp phần chống lạm dụng quỹ khám chữa bệnh có hiệu quả, và tạo thuận lợi, rút ngắn thời gian, đảm bảo chính xác trong thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh giữa cơ quan BHXH và các cơ sở khám chữa bệnh BHYT.

Hằng quý, căn cứ số liệu quyết toán chi phí khám chữa bệnh của quý trước, BHXH tỉnh chuyển kinh phí tạm ứng chi khám chữa bệnh kịp thời cho các cơ sở khám chữa bệnh. Đồng thời, chỉ đạo giám định viên thực hiện nghiêm công tác giám định chi phí khám chữa bệnh BHYT để kiểm soát chi phí, chống hiện tượng lạm dụng và trục lợi quỹ khám chữa bệnh BHYT. Thường xuyên theo dõi, và thông báo tiến độ chi, tình sử dụng quỹ khám chữa bệnh BHYT cho các cơ sở khám chữa bệnh, đồng thời báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các giải pháp chỉ đạo để quản lý, sử dụng hiệu quả quỹ khám chữa bệnh BHYT. Định kỳ hằng quý, BHXH tỉnh tổ chức thẩm định số liệu quyết toán chi khám chữa bệnh BHYT đối với các cơ sở khám chữa bệnh BHYT; và phối hợp với Sở Y tế thẩm định nguyên nhân chi phí khám chữa bệnh vượt trần, vượt quỹ đối với các cơ sở khám chữa bệnh BHYT chi vượt quỹ khám chữa bệnh trong năm, để có cơ sở đề nghị BHXH Việt Nam xem xét thanh toán kịp thời, đúng tiến độ.

Sở Y tế và các bệnh viện đã phối hợp với BHXH để tiến hành đấu thầu thuốc, vật tư đảm bảo quy định, kịp thời; kiểm soát chi phí thuốc, vật tư y tế nhất là những thuốc có hàm lượng, dạng bào chế, đóng gói không thông dụng, ít cạnh tranh, không hợp lý. Các bệnh viện đã tăng cường đào tạo nhân lực, mua thiết bị, mở rộng phạm vi hoạt động chuyên môn, nâng cao chất lượng dịch vụ; mời nhiều chuyên gia cũng như tiếp nhận chuyển giao các kỹ thuật mới của cán bộ tuyến trên để tạo điều kiện cho người dân được tiếp cận các dịch vụ y tế chất lượng cao, giảm chi phí cho người dân, giảm tải cho tuyến trên. Thực hiện quy tắc ứng xử, đổi mới phong cách, thái độ phục vụ, tinh thần trách nhiệm của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng người bệnh. Việc cải cách thủ tục hành chính trong tổ chức khám chữa bệnh và thanh toán chi phí BHYT tại bệnh viện đã giảm phiền hà, tạo thuận lợi cho người dân.

***2.6. Sự phối hợp trong quản lý nhà nước về BHYT; thanh tra, kiểm tra***

Công tác phối hợp giữa Sở Y tế, BHXH tỉnh và các sở, ban, ngành ngày càng chặt chẽ, toàn diện, đạt hiệu quả cao đã góp phần quan trọng trong việc thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW trên địa bàn tỉnh. Trong đó nổi bật là việc tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT trên địa bàn; phối hợp ban hành các văn bản chỉ đạo hướng dẫn thực hiện chính sách BHYT; thực hiện phát triển đối tượng tham gia, giảm nợ BHYT; quản lý khám chữa bệnh BHYT; tổ chức công tác tuyên truyền; thanh tra kiểm tra.

Công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách BHYT luôn được các sở, ban, ngành liên quan phối hợp triển khai chặt chẽ, có hiệu quả. BHXH tỉnh phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành về thực hiện chính sách BHYT đối với 54 lượt cơ sở KCB BHYT, 142 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. BHXH tỉnh cũng đã đã thực hiện 40 lượt kiểm tra nội bộ đối với BHXH cấp huyện; kiểm tra đối với 1.104 đơn vị sử dụng lao động, 438 đại lý thu, chi trả trên địa bàn tỉnh; đặc biệt từ năm 2016 đến 2018 BHXH tỉnh triển khai thanh tra chuyên ngành đóng BHYT đối với 182 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Bên cạnh đó,

Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện các sai phạm, chẩn chỉnh, hướng dẫn các đơn vị trong việc thực hiện chính sách BHYT. Đặc biệt, phát hiện và đề nghị đăng ký tham gia BHYT đối với 1.268 lao động tại các doanh nghiệp; phát hiện và đề nghị thu hồi 2 tỷ đồng, xuất toán 46,6 tỷ đồng, không chấp nhận thanh toán 42 tỷ đồng tiền chi khám chữa bệnh BHYT sai quy định. Thực hiện công tác theo dõi, đôn đốc khắc phục các sai phạm sau thanh tra, kiểm tra kịp thời theo đúng quy định.

**III. KHUYẾT ĐIỂM, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

**1. Khuyết điểm, hạn chế**

***1.1 Về phát triển đối tượng tham gia BHYT***

Tỷ lệ bao phủ BHYT chưa bền vững, số người tham gia BHYT tập trung ở nhóm đối tượng được NSNN, tổ chức BHXH đóng 100% kinh phí, còn nhóm đối tượng do cá nhân tự đóng (gồm các đối tượng được NSNN hỗ trợ 1 phần mức đóng và đối tượng tham gia BHYT theo hộ gia đình), đạt tỷ lệ chưa cao như: Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình đạt 28,7%; hộ gia đình đạt 89,8%; Người thuộc hộ gia đình cận nghèo đạt 90%; học sinh, sinh viên đạt 99%.

***1.2 Về hạn chế trong công tác quản lý và sử dụng quỹ BHYT***

Trong giai đoạn 2009-2016, hằng năm chi KCB BHYT đều thực hiện trong định mức kế hoạch chi được giao. Tuy nhiên năm 2017, chi KCB BHYT vượt 213 tỷ đồng, tương ứng vượt 37% kế hoạch chi KCB BHYT Chính phủ giao; năm 2018, chi KCB BHYT vượt 84,8 tỷ đồng, tương ứng vượt 10,7% kế hoạch chi KCB BHYT Chính phủ giao, gây khó khăn trong thanh quyết toán và kinh phí phục vụ KCB BHYT đối với các cơ sở KCB BHYT.

***1.3 Công tác khám chữa bệnh BHYT***

Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực trong các cơ sở khám chữa bệnh còn nhiều hạn chế. Hiện tại, đội ngũ cán bộ, nhân viên y tế của các bệnh viện trên địa bàn tỉnh đều chưa đáp ứng định mức nhân lực tương ứng với kế hoạch giường bệnh do UBND tỉnh giao theo quy định của bộ Y tế, điều này đã ảnh hưởng đến chất lượng khám chữa bệnh và gây áp lực công việc đối với cán bộ y tế.

Công tác chỉ định bệnh nhân vào điều trị nội trú chưa được kiểm soát tốt. Có hiện tượng tăng chỉ định vào điều trị nội trú các trường hợp bệnh chưa cần thiết. Giá giường bệnh của các bệnh viện hạng 2 trở lên các phòng bệnh đều có điều hòa nhiệt độ, tuy nhiên hiện nay, phần lớn các giường bệnh chưa có điều hòa, chưa tương xứng với giá ngày giường bệnh đã xây dựng và chưa đảm bảo quyền lợi của người bệnh BHYT.

Hiện tại, BHXH chỉ hợp đồng khám chữa bệnh ban đầu với các cơ sở y tế công lập, dẫn đến quá tải đối với các bệnh viện công lập và chưa thực hiện được nhiệm xã hội hóa công tác khám chữa bệnh BHYT

**2. Nguyên nhân**

***2.1 Về phát triển đối tượng tham gia BHYT***

*a) Nguyên nhân khách quan*

- Đời sống của một số nhóm đối tượng (như người cận nghèo, hộ gia đình làm nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, học sinh, sinh viên…) còn khó khăn, trong khi tỉnh chưa có chính sách nâng mức hỗ trợ đóng BHYT cho các nhóm đối tượng này.

- Việc công nhận hộ nông - lâm - ngư - diêm nghiệp có mức sống trung bình để được Nhà nước hỗ trợ 30% kinh phí mua thẻ BHYT như quy định hiện nay xét theo từng hộ riêng lẽ khi các hộ có nhu cầu và quy trình bình xét còn nhiều thủ tục, mất thời gian nên nhóm đối tượng này tham gia còn thấp.

- Chưa có quy định xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm pháp luật về đóng BHYT nên vướng mắc trong thực hiện, các hành vi vi phạm về trốn đóng, nợ đóng BHYT chưa được xử lý nghiêm.

*b) Nguyên nhân chủ quan*

- Việc phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong thanh tra, kiểm tra các đơn vị, doanh nghiệp chưa nhiều, hiệu quả chưa cao.

- Sự hiểu biết của người lao động về chính sách BHYT và ý thức trách nhiệm của một số người sử dụng lao động đối với người lao động chưa cao, việc chấp hành pháp luật về BHYT chưa nghiêm. Vai trò của tổ chức Công đoàn tại một số doanh nghiệp trong việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và bảo vệ quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động chưa rõ nét.

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị, nhân sự của các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn tỉnh nói chung còn nhiều khó khăn, chưa thực sự hài lòng người bệnh nên chưa hấp dẫn người dân tham gia BHYT.

***2.2 Về hạn chế trong công tác quản lý và sử dụng quỹ BHYT***

*a) Nguyên nhân khách quan*

- Luật BHYT quy định mức đóng BHYT hằng tháng tối đa bằng 6% số tiền làm căn cứ đóng BHYT, nhưng mức đóng đang áp dụng hiện nay là 4,5%; trong khi đó giá viện phí tăng theo quy định của Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của liên Bộ Y tế - Tài chính, mức tăng giá viện phí cao hơn 30% so với giá cũ; từ ngày 12/10/2016 áp dụng giá viện phí thu đủ (bao gồm cả tiền lương cán bộ y tế), tăng thêm khoảng 20% kinh phí. Từ ngày 15/7/2018 áp dụng tính giá viện phí theo quy định tại Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 của Bộ Y tế, nhưng mức giá mới vẫn tương đương so với mức giá quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29/10/2015 của liên Bộ Y tế - Tài chính.

- Số lượt bệnh nhân đi khám chữa bệnh ngày càng tăng, trong khi mức đóng BHYT bình quân trên địa bàn tỉnh thấp, hơn 86,8% người tham gia đóng BHYT theo mức lương cơ sở, nên quỹ BHYT tính theo số thu và số thẻ BHYT tương ứng thấp.

- Thực hiện KCB thông tuyến huyện đã làm tăng chi phí KCB BHYT (giá viện phí tại các bệnh viện tuyến huyện cao hơn tuyến xã, và nhiều bệnh nằm trong khả năng KCB của các trạm y tế tuyến xã, nhưng người bệnh vẫn có xu hướng đến KCB ở tuyến huyện, làm tăng số lượt KCB tuyến huyện không đáng có và giảm số KCB tuyến xã); Cơ sở KCB ban đầu không kiểm soát được chi KCB BHYT đa tuyến đi. Phương thức giao quỹ KCB trong năm bao gồm chi phí tại cơ sở KCB và đa tuyến đi, trong khi đó các cơ sở y tế không kiểm soát được chi phí đa tuyến đi, nên khó quản lý và cân đối quỹ KCB.

*b) Nguyên nhân chủ quan*

- Chất lượng khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh nói chung chưa thực sự đáp ứng được sự hài lòng, tin tưởng từ phía người bệnh có thẻ BHYT, nên tỷ lệ người bệnh đi khám chữa bệnh ở các cơ sở khám chữa bệnh bên ngoài cao (bao gồm đa tuyến đi ngoại tỉnh và nội tỉnh). Năm 2018 tỷ lệ chi đa tuyến đi chiếm 60% tổng chi khám chữa bệnh (520 tỷ/879 tỷ đồng).

- Nhiều cơ sở còn tình trạng tăng chỉ định đưa người bệnh vào điều trị nội trú, kéo dài ngày điều trị, tăng chỉ định các xét nghiệm cận lâm sàng, chẩn đoàn hình ảnh… làm tăng chi phí khám chữa bệnh BHYT.

***2.3 Hạn chế trong công tác khám chữa bệnh BHYT***

Do cắt giảm ngân sách khá lớn nên các cơ sở khám chữa bệnh gặp nhiều khó khăn trong việc cân đối thu chi, dẫn tới việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực nâng cao chất lượng khám chữa bệnh còn nhiều hạn chế.

Các cơ sở y tế tư nhân chưa đáp ứng đủ điều kiện về cơ sở vật chất, kỹ thuật và đội ngũ y, bác sỹ để thực hiện khám chữa bệnh BHYT ban đầu nên BHXH chưa triển khai ký hợp đồng với các cơ sở y tế tư nhân dẫn đến quá tải các cơ sở công lập.

**3. Bài học kinh nghiệm**

***3.1.*** Sự vào cuộc một cách đồng bộ, quyết liệt của các cấp uỷ đảng chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp là yếu tố quyết định thành công trong thực hiện Chỉ thị số 38-CT/TW.

***3.2.*** Công tác tuyên truyền đóng vai trò quan trọng trong việc đưa chính sách BHYT và Chỉ thị số 38-CT/TW đi vào đời sống, đến với mỗi tổ chức và mỗi người dân, góp phần quan trọng trong việc thực hiện thắng lợi Chỉ thị số 38-CT/TW.

***3.3.*** Cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ, đáp ứng sự hài lòng của đối tượng tham gia BHYT là kênh tuyên truyền hiệu quả, đảm bảo phát triển bền vững đối tượng tham gia BHYT, hoàn thành các nhiệm vụ mà Chỉ thị số 38-CT/TW đã đề ra.

***3.4.*** Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát là nhiệm vụ quan trọng đảm bảo sự thành công trong tổ chức thực hiện chính sách BHYT và Chỉ thị số 38-CT/TW.

***3.5.*** Thường xuyên thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng là động lực thúc đẩy trong thực hiện chính sách BHYT và Chỉ thị số 38-CT/TW.

**IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục tham mưu kịp thời Ban Thường vụ Tỉnh ủy để lãnh đạo, chỉ đạo các Sở, ban, ngành có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách BHYT và Chỉ thị số 38-CT/TW.

2. Chỉ đạo các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chính sách BHYT; tập trung vào nhóm đối tượng là nông dân, lao động khu vực phi chính thức; đồng thời, thường xuyên chủ động thông báo, cung cấp thông tin, số liệu, kết quả thực hiện chính sách BHYT, đặc biệt là tình trạng trốn đóng, nợ đọng BHYT và lãng phí quỹ khám chữa bệnh BHYT của các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở khám chữa bệnh BHYT trên địa bàn tỉnh.

3. Chỉ đạo BHXH tỉnh và các đơn vị liên quan tập trung thực hiện công tác thu, phát triển đối tượng tham gia BHYT đảm bảo phát triển bền vững quỹ BHYT. Trong đó, cần chú trọng tiếp tục kiện toàn hệ thống Đại lý thu BHYT; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị chức năng xác định số lao động tại các doanh nghiệp chưa tham gia BHYT; xây dựng kế hoạch điều tra, khảo sát tình hình tham gia BHYT đối với các doanh nghiệp đã đăng ký với cơ quan thuế nhưng chưa tham gia BHYT trên địa bàn tỉnh.

4. Chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương về tài chính, quản lý tài chính chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu. Thực hiện tốt việc chi BHYT ngay từ khâu lập dự toán, đồng thời, thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong trong quản lý nhằm bảo đảm sự giám sát của cơ quan chức năng liên quan; báo cáo, cung cấp kịp thời các thông tin về quản lý, sử dụng các quỹ BHYT.

5. Chỉ đạo các đơn vị tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thu, chi trả chế độ BHYT; tăng cường công tác giám định chi phí khám chữa bệnh BHYT, tập trung kiểm soát chi phí khám chữa bệnh BHYT đối với các cơ sở khám chữa bệnh có cảnh báo từ Hệ thống thông tin giám định, phát hiện những vấn đề bất thường trong chi khám chữa bệnh để tiến hành kiểm tra, giám định chuyên đề đối với các cơ sở khám chữa bệnh BHYT và kiên quyết từ chối thanh toán chi phí bất hợp lý, không đúng quy định.

6. Tăng cường công tác kiểm tra và thanh tra chuyên ngành về đóng BHXH, BHTN, BHYT; đồng thời chỉ đạo các Sở, ban, ngành tổ chức thanh tra, kiểm tra liên ngành. Trong đó, tập trung thanh tra, kiểm tra các đơn vị, doanh nghiệp đang cố tình trốn đóng, nợ đóng BHYT, chưa tham gia đầy đủ cho số lao động thuộc diện phải tham gia BHYT và các cơ sở khám chữa bệnh chi vượt quỹ khám chữa bệnh BHYT; kiên quyết xử lý những hành vi vi phạm.

**V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

**1. Đối với Trung ương**

**-** Đề nghị nghiên cứu, đánh giá, điều chỉnh chính sách thông tuyến khám chữa bệnh cho phù hợp với thực tiễn hiện nay, để góp phần giảm tải và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh tuyến trên, sử dụng hiệu quả nguồn lực y tế cơ sở và quỹ BHYT cho việc chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật Bảo hiểm y tế theo hướng lùi thời gian thông tuyến toàn quốc sau năm 2021 để có thời gian chuẩn bị kỹ lưỡng; trước mắt chỉ thông tuyến huyện như hiện nay.

- Đề nghị tiếp tục hoàn thiện chính sách về quản lý quỹ BHYT theo hướng tháo gỡ khó khăn cho các bệnh viện tuyến huyện. Thay đổi phương thức thanh toán chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế đối với các cơ sở y tế theo phương thức chi trả theo định suất trong khám chữa bệnh ngoại trú và theo nhóm chẩn đoán liên quan (DRG: Diagnosis related group) trong khám chữa bệnh nội trú. Vì đây là phương thức chi trả ưu việt, có tính khoa học cao, khắc phục được hầu hết các hạn chế của những phương thức chi trả trước đây, góp phần quan trọng trong việc sử dụng tiết kiệm, chống lạm dụng quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế và đang được nhiều nước tiên tiến trong khu vực và trên thế giới áp dụng.

- Nghiên cứu lộ trình tăng mức đóng BHYT hằng tháng phù hợp để đảm bảo cân đối bền vững quỹ khám chữa bệnh BHYT trong điều kiện giá viện phí và mức lương cơ sở tăng như hiện nay.

**-** Bổ sung quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHYT.

- Nghiên cứu sửa đổi quy định thực hiện bình xét, lập danh sách hộ gia đình làm nông - lâm - ngư - diêm nghiệp có mức sống trung bình hằng năm thực hiện như quy trình bình xét đối với người nghèo, cận nghèo, để tạo thuận lợi cho đối tượng này tham gia BHYT.

**2. Đối với Tỉnh ủy**

- Tiếp tục lãnh đạo cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tăng cường công tác tuyên truyền các quy định, mục đích ý nghĩa của việc tham gia BHYT, để người dân hiểu đầy đủ về chính sách và tự nguyện, tích cực tham gia.

- Tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về BHYT; tăng cường phối hợp thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc chấp hành pháp luật BHYT của các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn, nhất là các doanh nghiệp có hành vi trốn đóng, nợ đóng BHYT cho người lao động, cũng như các tập thể, cá nhân lạm dụng, trục lợi Quỹ BHYT, có biện pháp xử lý hiệu quả để không làm ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng hợp pháp của người lao động.

- Nghiên cứu có những cơ chế, chính sách phù hợp để thu hút các chuyên gia y tế giỏi và bác sỹ, dược sỹ có trình độ đại học, trên đại học về công tác tại tỉnh; đảm bảo về số lượng và chất lượng nguồn nhân lực cho các cơ sở y tế, nhất là tuyến cơ sở.

- Xem xét để có chủ trương trong việc trích ngân sách tỉnh hỗ trợ nâng mức đóng BHYT cho một số đối tượng khó khăn để tăng diện bao phủ BHYT, tiến tới BHYT toàn dân, như: Hỗ trợ 30% mức đóng BHYT cho người thuộc hộ gia đình cận nghèo không thuộc QĐ 705 (Ngân sách Nhà nước đã hỗ trợ 70%); nâng mức hỗ trợ thêm 20% mức đóng BHYT đối với học sinh, sinh viên và hộ nông - lâm - ngư - diêm nghiệp có mức sống trung bình (Ngân sách Nhà nước đã hỗ trợ 30%).

Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*  - Thường trực Tỉnh ủy (b/c);  - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;  - BCS Đảng UBND tỉnh;  - Sở Y tế;  - VPUBND tỉnh;  - Lưu VT, TH. | TM. BAN CÁN SỰ ĐẢNG  PHÓ BÍ THƯ  Đã ký  Nguyễn Xuân Quang |